
Bản án số: 18/2020/HSST
Ngày: 21/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà;
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.
2. Bà Đàm Thị Thu Thủy.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/HSST - QĐ ngày 07/5/2020 với bị cáo:

*Họ và tên: **Phạm Quý V** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1972; HKTT: Số 18 V, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn Th và bà Đoàn Thị T; Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1996 (đã ly hôn vợ từ năm 2005).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tháng 7 năm 2019, tàng trữ trái phép chất ma túy bị công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính.

Về nhân thân:

-Tháng 7/2004 phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND thị xã Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù giam.

-Tháng 11/2005 phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND thị xã Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù giam.

-Tháng 6/2008 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, TAND thị xã Hưng Yên xử phạt 03 năm tù giam.

-Tháng 5/2011, phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND thành phố Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2012.

- Tháng 6/2015 có hành vi sửa chữa Chứng minh nhân dân, Công an huyện Tiên Lữ lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2020, tạm giam từ ngày 22/2/2020 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

* *Người bị hại:* anh **Đỗ Đức Th**, sinh năm 1971 và chị **Hoàng Thị Nh**, sinh năm 1973; HKTT: số 16A đường Tr, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, Phạm Quý V, đi bộ từ nhà của mình đến đoạn đường Tr, khi đi đến trước cửa nhà anh Đỗ Đức Th, V quan sát thấy bên trong nhà có gian hàng bày bán nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V vào trong nhà anh Th, đi về phía chiếc tủ kính đặt phía bên tay phải theo hướng từ ngoài cửa đi vào thấy bên trong tủ kính có một chiếc hòm nhỏ bằng kim loại, V dùng tay mở nắp chiếc hòm thấy trong hòm có rất nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. V dùng tay trái giữ chiếc hòm, tay phải thò vào bên trong hòm lấy số tiền 8.425.000 đồng ra khỏi hòm thì anh Đỗ Đức Th, nhìn thấy lao đến khống chế V và tri hô mọi người hỗ trợ bắt giữ V và báo cho lực lượng công an phường đến lập biên bản phạm tội quả tang đối với V.

- Vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

+ Một chiếc hòm bằng kim loại hình chữ nhật kích thước (39x24x14,5)cm;
+ Số tiền 8.425.000 đồng (Tám triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) bao gồm: 03 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng; 22 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 69 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 33 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng .

Ngày 06/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hưng Yên đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Đỗ Đức Th, sinh năm 1971 số tiền 8.425.000 đồng và 01 hòm kim loại hình chữ nhật kích thước (39x24x14.5). Anh Đỗ Đức Th

đã nhận đủ số tiền và 01 hòm kim loại hình chữ nhật, không yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 20/QĐ-VKS-HS ngày 27/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Quý V về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo V hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội; đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố về tội danh đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị: HĐXX Tuyên bố bị cáo Phạm Quý V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Phạm Quý V từ 01 năm 06 tháng đến 01 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/2/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không xem xét giải quyết.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Phạm Quý V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và các điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù

hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà như: bản kiểm điểm (BL 85, 86); lời khai của người bị hại và những người làm chứng khác; đồng thời phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 19/02/2020, tại nhà anh Đỗ Đức Th ở số 16A đường Tr, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, Phạm Quý V đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 8.425.000 đồng của vợ chồng anh Đỗ Đức Th và chị Hoàng Thị Nh thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Quý V theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc và sự lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt hành chính và xử lý hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần xử lý nghiêm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản được thu hồi ngay trả cho bị hại nên chưa gây thiệt hại, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Th và Chị Nh đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp: vật chứng đã được trả lại cho người bị hại trong quá trình điều tra nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quý V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. *Về hình phạt:*

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quý V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19.02.2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét giải quyết.

4. *Về biện pháp tư pháp:* Không xem xét giải quyết.

5. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Phạm Quý V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY.
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà